TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HSST
Ngày 28 - 3- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hào - Ông Trần Văn Hân

*Thư ký phiên toà***:** Ông Nguyễn Công Hưng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/HSST, ngày 02 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐST-HS ngày15/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H(**Tên gọi khác: không); Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 12/4/1997 tại xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm V, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1970; Họ tên mẹ: Thái Thị T; Sinh năm 1974; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Họ tên chồng: Đặng Trọng S; Sinh năm 1994; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/12/2022 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:

- Ông Đặng Trọng P, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2022, khi Nguyễn Thị H đang ở nhà thì Nguyễn Văn P, sinh năm 1995, trú tại xóm T, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An anh trai của H, gọi

điện thoại vào số thuê bao 0354.012.579 của Nguyễn Thị H và nói hai ngày nữa P sẽ gửi 02 thùng hàng về và nhờ Nguyễn Thị H lấy hộ. Hai ngày sau, Nguyễn Thị H đang bán cháo dinh dưỡng ở cạnh cổng trường mầm non xã L thì Nguyễn Văn P gọi điện thoại đến số thuê bao của H, nói là có người giao hàng đến ở cổng nhà bố mẹ chồng của H là ông Đặng Trọng P, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971, tại xóm Vi, xã L, huyện Y, nhờ H về nhận giúp. Sau đó, Nguyễn Thị H đi về nhà thì thấy một người đàn ông đi xe máy chở theo 02 thùng xốp đang chờ trước cổng nhà. Khi gặp Nguyễn Thị H, người này nói "em ơi cho anh giao 2 thùng hàng" và đặt ở trước cổng nhà rồi rời đi. Nguyễn Thị H kéo 2 thùng xốp vào sân nhà và lấy kéo cắt băng dính, mở thùng xốp ra xem. Nguyễn Thị H mở 01 thùng xốp thì thấy bên trong thùng xốp có 01 thùng cát - tông, bên trong thùng cát tông chứa pháo, không đếm số lượng cụ thể. H biết thùng còn lại cũng đựng chứa pháo nên không mở ra xem mà đóng nắp thùng xốp lại và đưa vào kho đựng lúa của gia đình để cất giấu. Sau đó H dùng số thuê bao của mình gọi cho anh trai Nguyễn Văn P, nhưng không liên lạc được. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Văn P gọi điện thoại cho H và nói gửi tạm 02 thùng pháo ở nhà của H vài ngày sau sẽ có người đến lấy thì Nguyễn Thị H đồng ý. Đến ngày 26/11/2022 Công an đến nhà làm việc thì Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số pháo đựng trong bhai thùng xốp .

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với Nguyễn Văn P nhưng Nguyễn Văn P hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết. Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 27/11/2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, xác định: khối lượng 26 (hai mươi sáu) khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Thị H có tổng khối lượng là 39,178 kg (Ba mươi chín phẩy một trăm bảy mươi tám ki lô gam).

Tại bản kết luận giám định số:330/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 02 tháng 12 năm 2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Thị H gửi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ"

* Vật chứng và xử lý vật chứng: Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 (Một) thùng xốp màu trắng thứ nhất có kích thước (45x60x40) cm, xung quanh nắp thùng xốp có dính băng keo màu vàng đã bị mở không được dán kín, mở nắp thùng xốp ra có một thùng cát tông màu vàng đã bị cắt băng dính trên nắp thùng bên trong thùng có 08 (tám) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài được bọc bằng giấy có in chữ nước ngoài và hình ảnh pháo hoa đang cháy sáng in ký hiệu "KS4-4911" bên trong mỗi khối được cấu tạo bởi 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn (đều là pháo), có tổng khối lượng 12,128kg. Cơ quan điều tra đã lấy ngẫu nhiên 03 khối pháo làm mẫu giám định (không hoàn lại), khối lượng 4.562kg, pháo còn lại là 05 hộp, khối lượng 7,566kg.

- 01 (Một) thùng xốp màu trắng thứ hai có kích thước (45x60x40) cm, bên ngoài được dán kín bằng dính băng keo màu vàng, mở thùng xốp ra có một thùng cát tông màu vàng bên trong có 18 (mười tám) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài được bọc bằng giấy có in chữ nước ngoài

và hình ảnh pháo hoa đang cháy sáng in ký hiệu "KS4-4911" bên trong mỗi khối được cấu tạo bởi 49 (bốn mươi chín) khối hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn (đều là pháo), có tổng khối lượng 27,050kg. Cơ quan điều tra đã lấy ngẫu nhiên 05 khối pháo làm mẫu giám định (không hoàn lại), khối lượng 27,528kg, số pháo còn lại là 13 hộp, khối lượng 19,522kg.

Số pháo còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định hiện được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện Yên Thành chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS, ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Thị H về tội: "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thị H, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng, thời hạn thử thách tình từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau khi đã lấy mẫu trưng cầu giám định.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội đề nghị của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên;Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Ngày 26/11/2022, tại nhà ở của ông Đặng Trọng P, sinh năm 1967, trú tại xóm V, xã L, huyện Y, Nguyễn Thị H đã thực hiện hành

vi tàng trữ 26 (hai mươi sáu) bánh pháo, nghi là pháo nổ, được bỏ trong 02 thùng xốp có tổng khối lượng là 39,178 kg (ba mươi chín phẩy một trăm bảy mươi tám ki lô gam). Sau khi thu giữ vật chưng, cơ quan điều tra đã lấy 08 hộp trong hai thùng pháo (01 thùng lấy 3 hộp, 01 thùng lấy) để làm mẫu trưng cầu giám định (mẫu không hoàn lại). Kết luận của phòng khoa học hình sự công an tỉnh Nghệ An ã kết luận những khối pháo hình trụ thu giữ của Nguyễn Thị H gửi tới giám định là pháo nổ. Quá trình điều tra Nguyễn Thị H khai nhận số pháo này là do anh trai là Nguyễn Văn P, trú tại xóm T, xã V, huyện Y nhờ cất giữ hộ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Tàng trữ hàng cấm.Với những tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện: Đây và một vụ án thuộc loại án ít nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ pháo nổ do bị cáo Nguyễn Thị H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với các loại hàng hóa Nhà Nước cấm kinh doanh. Bị cáo có trình độ văn hóa, có năng lực pháp luật, năng lực hành vi đầy đủ, nên bị cáo nhận thức được rằng pháo nổ là mặt hàng cấm lưu hành không được tàng trữ. Việc cấm đối với mặt hàng này đã được nhà nước tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông từ trung ương đến địa phương, nhất là trong giai đoạn chuẩn bị đón tết nguyên đán.Tuy biết việc nhưng bị cáo đã liều lĩnh tàng trữ 39,178 kg (ba mươi chín phẩy một trăm bảy mươi tám ki lô gam) kg pháo nổ dẫn đến bị khởi tố, truy tố, xét xử, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do bản thân gây ra.

[4]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trach nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành phần khai báo, ăn năn hối lỗi, đã đến cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lẽ ra cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo vì số pháo bị cáo tàng trữ cũng khá nhiều. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là phụ nữ, chỉ là người giữ hộ pháo, hành vi của bị cáo ít nghiêm trọng hơn những hành vi tàng trữ hàng cấm khác. Do bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nhân thân lý lịch bị cáo trong sáng rỏ ràng, nên chưa cần thiết phạt tù giam đối với bị cáo, mà xử cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[5]Về hình phạt bổ sung: Do điều kiện kinh tế, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, việc làm không ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với anh Nguyễn Văn P anh trai bị cáo là người gửi nhờ pháo để H cất giấu hộ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện anh Nguyễn Văn P không có mặt ở địa phương, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với ông Đặng Trọng P và bà Nguyễn Thị N là bố mẹ chồng của Nguyễn Thị H, việc bị cáo H cất giấu số pháo nói trên tại nhà ở của ông P, bà N, ông bà không biết nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Đối với người đàn ông giao pháo cho Nguyễn Thị H, do không rỏ được tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ số của Nguyễn Thị H 39,178 kg (Ba mươi chín phẩy, một trăm bảy mươi tám ki lô gam) kg pháo, sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định (mẫu giám định không hoàn lại), số pháo còn lại là mặt hàng cấm, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm", nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 04 (bốn) năm 06 (ba) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/3/2023).Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu tiêu hủy tiểu hủy số pháo còn lại gồm 18 hộp có tổng khối lượng 27,088 kg (Hai mươi bảy phẩy, không trăm tám mươi tám ki lô gam) đang được tạm gửi tại Kho vật chứng của Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành phải có nghĩa vụ chuyển giao số pháo nêu trên cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tiêu hủy theo qui định.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14,ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt.

TM:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã L
- Chi cục THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án